



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94 /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo

VTU - 35 - 2024

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên luồng: Luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ CS_2407_01 đến CS_2407_04, tỷ lệ 1/5000 do đặc hoàn thành tháng 7 năm 2024, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 200 m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “4”, có chiều dài khoảng 12,3 km, độ sâu đạt 6,9 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “4” đến phao BHHH số “7” + 400 m, có chiều dài khoảng 0,6 km, độ sâu đạt 4,1 m.
- Đoạn từ phao BHHH số “7” + 400 m đến cầu tàu 914, có chiều dài khoảng 0,7 km, độ sâu đạt -0,2 m (cao hơn mực nước “số 0 hải đồ”).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống BHHH dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu. /.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- CN Cty TNHH MTV HTHH miền Nam – Hoa tiêu I;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng KT-KH, KT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH Nang.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảng sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 12 Cty Vận tải & Cung ứng xăng dầu đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CNI – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 18 Trường Cao đẳng hàng hải II
- 19 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- 24 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh BR-VT
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh BR-VT
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam

35/00
T
ÔNG
NTO
MI
GTAU

959446.7

570433

bãi san hô
coral

FLG.3s
No 3 4



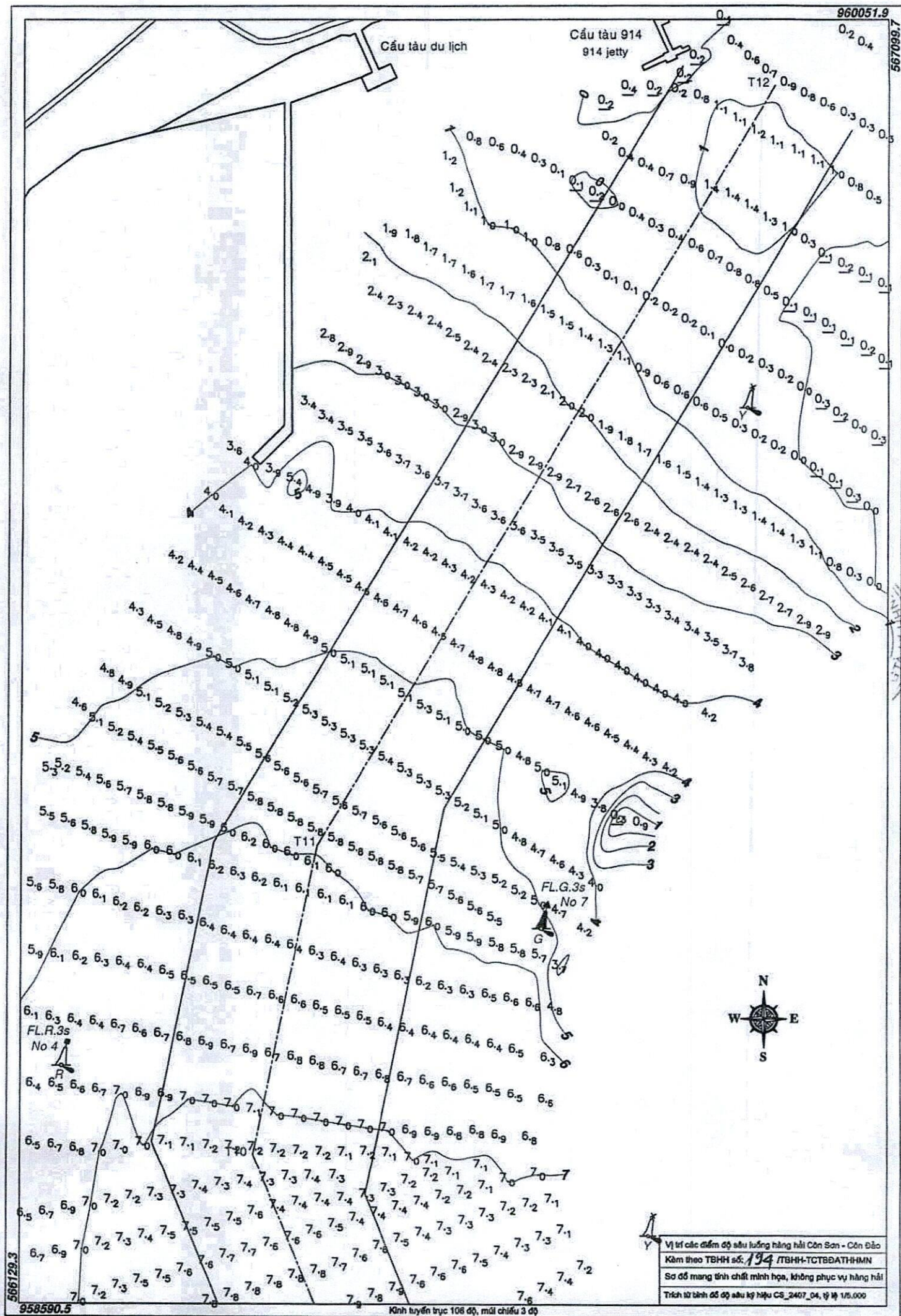
N3-01



Vị trí các điểm độ sâu luồng hàng hải Côn Sơn - Côn Đảo
Kèm theo TSHH số: 194 /TSHH-TCTĐAHTH-MN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Tích từ bình đồ độ sâu ký hiệu CS_2407_03, tỷ lệ 1/5.000

Kính tuyến trục 106 độ, mũi chiều 3 độ

569472.7
957985.5





BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 195 /TBHH-TCTBĐATHH MN Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Bến Đầm – Côn Đảo

VTU - 36 - 2024

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên luồng: Luồng hàng hải Bến Đầm – Côn Đảo.



Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu BD_2407, tỷ lệ 1/5.000 đo đạc hoàn thành tháng 7 năm 2024, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Bến Đầm – Côn Đảo như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 200 m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến hết phạm vi vũng quay trở tàu phía trước Bến cảng Bến Đầm, chiều dài 3,4 km, độ sâu đạt 7,8 m.

2. Trong phạm vi vũng quay trở tàu được giới hạn bởi đường tròn có đường kính D=400 m, tâm O tại vị trí có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
O	08°39'26,3" N	106°33'49,0" E	08°39'22,6" N	106°33'55,4" E

- Độ sâu đạt 8,0 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Bến Đầm – Côn Đảo căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu. /

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- CN Cty TNHH MTV HTHH miền Nam – Hoa tiêu I;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng KT-KH, KT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH Nắng.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

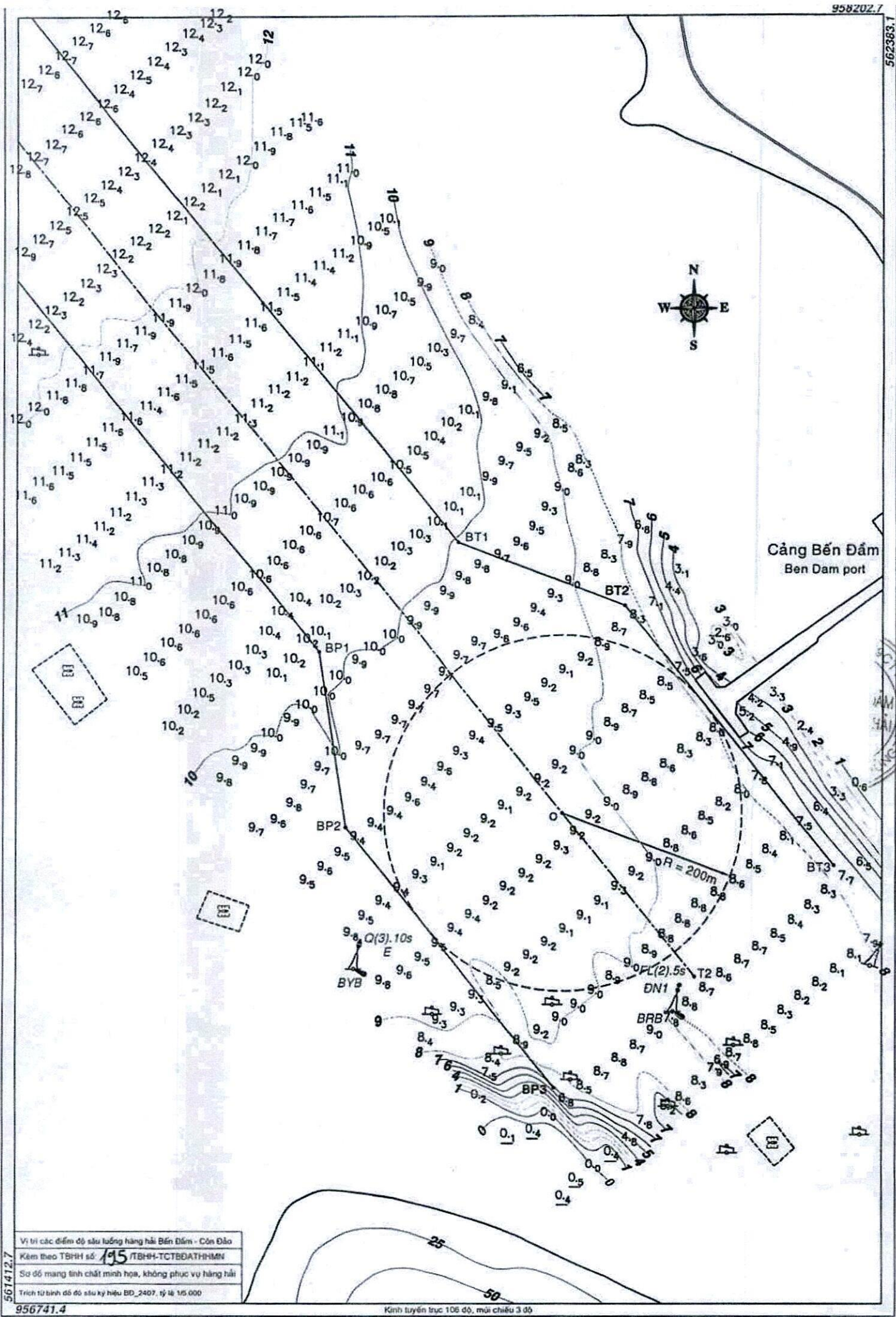


Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảng sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 12 Cty Vận tải & Cung ứng xăng dầu đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 18 Trường Cao đẳng hàng hải II
- 19 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- 24 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh BR-VT
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh BR-VT
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam

50010
TỔNG
GTY B
XÃN H
HIỂN N
JT.BAT



Vị trí các điểm độ sâu luồng hàng hải Bến Đầm - Côn Đảo
 Kèm theo TBHH số 195 /TBHH-TCTBĐATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu BD_2407, tỷ lệ 1/5.000
 956741.4